TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-ST
Ngày 05 ngày 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tếnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Ông Bùi Nguyên Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn T. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 26 tháng 12 năm 2001 tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản L, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Lò Văn T, sinh năm 1977 và bà Vì Thị D, sinh năm 1983. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn T2, sinh năm 1977. Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/02/2022, Lò Văn T đi bộ từ nhà ra đường liên xã C đi Mường Chanh thuộc địa phận bản L, xã C, huyện Mai Sơn thì gặp Hà Văn Phong (sinh năm 1990, cùng trú tại bản L, xã C, huyện Mai Sơn) đang đi bộ trên đường. T đã hỏi mua của Phong 500.000VNĐ Heroine. Phong đồng ý, sau đó khoảng 05 phút Phong quay lại đưa cho T 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa Heroine. T cầm và đi vào nương cà phê gần đó sử dụng hết một phần, số còn lại cất vào ví giả da trong túi quần rồi đi về. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Dương Hải N (sinh năm 2002, trú tại Tổ 12, Phường Quyết T, thành phố Sơn La) đến chơi. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy biển kiểm soát 26B2 -785.42 chở N đến xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã thăm bà ngoại. Khi đi đến khu vực bản Ớt Chả, xã Nà Ớt, huyện Mai Sơn thì bị Công an xã Nà Ớt phối hợp với Tổ tuần tra Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La kiểm tra, T tự giác giao nộp 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine tàng trữ để sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ gói vật chứng trên. Ngoài ra còn tạm giữ của T: 01 ví giả da màu nâu hiệu Gucci bên trong chứa 9.892.000VNĐ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu ghi bạc, kèm theo 01 sim điện thoại di động; 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wase biển kiểm soát 26B2 -785.42.

Ngày 24/02/2022, Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn T, kết quả: Khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,13 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 412/KLMT ngày 25/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma tuý; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam; Loại Heroine".

Do có hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKSMS ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành trong chứa 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy trắng có dòng kẻ màu xanh gói ma túy ban đầu; 01 ví giả da màu nâu hiệu Gucci.

Trả lại cho ông Lò Văn T2 số tiền 9.892.000VNĐ và 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wase biển kiểm soát 26B2 -785.42, màu đen.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu ghi bạc, kèm theo 01 sim điện thoại di động.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo nhất trí với phần luận tội của kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận: ngày 24/02/2022, bị cáo đã tàng trữ 0,13 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Trên đường đi đến khu vực bản Ớt Chả, xã Nà Ớt, huyện Mai Sơn đã bị Công an xã Nà Ớt phối hợp với Tổ tuần tra Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La phát hiện, T đã tự giác giao nộp số ma túy trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] *Xét về tính chất:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, nhưng các bị cáo vẫn cố tình tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt phù hợp với tính chất và tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo bị thu giữ, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với các bị cáo.

[*5] Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân đang sống chung cùng gia đình, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[*6*] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành trong chứa 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy trắng có dòng kẻ màu xanh gói ma túy ban đầu; 01 ví giả da màu nâu hiệu Gucci. Đây là vật liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với số tiền 9.892.000VNĐ thu giữ của Lò Văn T. Qua điều tra xác minh và lời khai tại phiên tòa xác định: Số tiền trên là của gia đình bị cáo. Bố bị cáo là Lò Văn T2 đưa số tiền trên cho bị cáo mang vào cho bà ngoại tại xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã để mua thuốc, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Do đó, cần trả lại cho đại diện gia đình bị cáo ông Lò Văn T2.

Đối với 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wase biển kiểm soát 26B2 -785.42. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy bị cáo điều khiển khi bị bắt quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đây là tài sản chung của gia đình bị cáo. Việc T sử dụng chiếc xe khi đang tàng trữ ma túy, gia đình không biết. Đại diện gia đình bị cáo ông Lò Văn T2 có yêu cầu xin lại tài sản để làm phương tiện đi lại của gia đình. Do đó, cần trả lại cho ông Lò Văn T2.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu ghi bạc, kèm theo 01 sim điện thoại di động. Qua điều tra xác định tài sản là của Lò Văn T, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Lò Văn T khai mua của Hà Văn Phong, sinh năm 1990, trú tại tiểu khu L, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Việc mua bán không có ai tham gia, chứng kiến. Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành xác minh địa chỉ trên có đối tượng Hà Văn Phong. Tuy nhiên, Phong không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Phong đang ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tách hành vi của Phong để tiếp tục điều tra, làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Cần chấp nhận.

Đối với Dương Văn Nam, khi bắt quả tang không phát hiện gì. Quá trình điều tra xác định Nam không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không đặt vấn đề xử lý đối với Nam. Cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 24/02/2022).

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành còn nguyên niêm phong, bên trong chứa vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy trắng có dòng kẻ màu xanh gói ma túy ban đầu; 01 ví giả da màu nâu có ghi nhãn hiệu Gucci đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho ông Lò Văn T2 số tiền 9.892.000VNĐ (Chín triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng) và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wase, màu sơn đen, biển kiểm soát 26B2 -785.42, số khung RLH5A3925MY467462, số máy JA39E 2492390, đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu ghi bạc, màn hình cảm ứng bị vỡ kèm theo 01 sim, đã qua sử dụng cũ.

(*Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 79/BB-CCTHADS ngày 15/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tráng A Tếnh